

Số: 235752/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của SWIMC LLC**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Sở hữu trí tuệ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;*

*Xét đơn số KN4-2024-00318 ngày 02/5/2024 của SWIMC LLC; địa chỉ: 101 W.Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115; đại diện bởi: Công ty TNHH Ban Ca; khiếu nại về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) đối với đơn số 4-2020-30154 ngày 30/07/2020 theo Quyết định số 8348/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub> ngày 25/01/2024;*



TTN105

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại và báo cáo của Phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại tại Văn bản số 983/BC-TTKN ngày 25/4/2025 về việc giải quyết khiếu nại của SWIMC LLC với các nội dung sau đây:*

### **I. Nội dung khiếu nại**

Căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu đăng ký “POLYPREMIER” theo đơn số 4-2020-30154 cho sản phẩm thuộc nhóm 02 bị từ chối bảo hộ vì tương tự gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu đối chứng “POLY” bảo hộ theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) số 17246 và GCNĐKNH số 54601 cho các sản phẩm cùng loại thuộc nhóm 02. Người nộp đơn đề nghị bảo hộ nhãn hiệu “POLYPREMIER” theo đơn số 4-2020-30154 với lý do:

- Nhãn hiệu yêu cầu đăng ký có khả năng phân biệt với nhãn hiệu đối chứng về cấu trúc, phát âm, ý nghĩa và ấn tượng thị giác:

- + Nhãn hiệu đăng ký có cùng tiền tố “POLY” giống với nhãn hiệu đối chứng, tuy nhiên nhãn hiệu yêu cầu đăng ký còn có một phần hậu tố 3 âm tiết “-PRIEMIER” viết liền phía sau. Do viết liền nên người nộp đơn sẽ chỉ nhận biết nhãn hiệu đăng ký là một từ tự đặt bao gồm 5 âm tiết /pô-li-pờ-ri-mi-ơ/ chứ không thể nhận biết nhãn hiệu bao gồm 02 phần tách biệt là “POLY-“ và “-PRIEMIER”. Trong khi nhãn hiệu đối chứng chỉ bao gồm phần chữ “POLY” với phát âm là /pô-li/. Do đó, 2 nhãn hiệu này hoàn toàn khác nhau về cấu trúc và phát âm.

- + Về ý nghĩa: Như người nộp đơn đã trình bày trong công văn trả lời Thông báo kết quả xét nghiệm số 881/NH ngày 08/8/2022, phần chữ “POLY” trong nhãn hiệu đối chứng thường được sử dụng như một từ viết tắt của hợp chất “polymer” – loại hóa chất thường nằm trong thành phần của các sản phẩm sơn. Do đó, người nộp đơn cho rằng phần chữ “POLY” có ý nghĩa gợi ý mô tả thành phần của các sản phẩm sơn đăng ký cho nhóm 02, vì vậy yếu tố này không có khả năng phân biệt cao. Kể cả có thể hiểu ý nghĩa 2 thành phần riêng biệt “POLY” và “PRIEMIER” nghĩa là “Polymer đứng đầu” hay “Polymer thứ nhất” thì phần ý nghĩa này cũng hoàn toàn phân biệt với nhãn hiệu đối chứng.

- + Về ấn tượng thị giác: Do sự khác nhau về cấu trúc, hai nhãn hiệu khác nhau về ấn tượng thị giác khi nhãn hiệu yêu cầu bảo hộ có tới 11 chữ cái, trong khi nhãn hiệu đối chứng chỉ có 4 chữ cái. Vì nhãn hiệu yêu cầu bảo hộ viết liền tạo thành một tổng thể chỉ là một từ duy nhất, không phải là 2 thành phần riêng lẻ. Do đó, người nộp đơn cho rằng hai nhãn hiệu có thể phân biệt được với nhau.

- Trên thực tế, có nhiều nhãn hiệu chứa dấu hiệu “POLY” được cấp văn bằng bảo hộ và tồn tại song song nhóm 02 cũng như các nhóm liên quan, cụ thể:

- + Nhãn hiệu “POLYCURE” bảo hộ theo GCNĐKNH số 26748 (nhóm 02);

- + Nhãn hiệu “POLYTEX” bảo hộ theo GCNĐKNH số 28943 (nhóm 02);
- + Nhãn hiệu “POLYCRON” bảo hộ theo GCNĐKNH số 20458 (nhóm 02);
- + Nhãn hiệu “POLYCELL” bảo hộ theo GCNĐKNH số 68895 (nhóm 19);
- + Nhãn hiệu “POLYGUARD” bảo hộ theo GCNĐKNH số 306274 (nhóm 17);
- + Nhãn hiệu “POLY-POXY” bảo hộ theo GCNĐKNH số 279849 (nhóm 02 và 35);

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ quy định nhãn hiệu bị coi là không có khả năng phân biệt nếu nhãn hiệu đó là: “Dấu hiệu không phải là nhãn hiệu liên kết trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu đã được đăng ký cho hàng hóa, dịch vụ trùng hoặc tương tự trên cơ sở đơn đăng ký có ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên sớm hơn trong trường hợp đơn đăng ký được hưởng quyền ưu tiên, kể cả đơn đăng ký nhãn hiệu được nộp theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

- Nhãn hiệu đăng ký “POLYPREMIER” và nhãn hiệu đối chứng “POLY” mặc dù có chung thành phần “POLY” nhưng các nhãn hiệu khác nhau ở cấu tạo từ vì nhãn hiệu đăng ký có cả thành phần “PREMIER”, nên các nhãn hiệu vẫn có khả năng phân biệt với nhau.

- Đã có nhiều nhãn hiệu với phần tiền tố “POLY” bảo hộ cho sản phẩm thuộc nhóm 02 dưới tên của các chủ sở hữu khác nhau mà không gây ra nhầm lẫn cho người tiêu dùng về nguồn gốc của hàng hóa.

## **III. Kết luận**

Vì các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở bảo hộ nhãn hiệu theo đơn số 4-2020-30154 ngày 30/7/ không áp dụng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ để từ chối bảo hộ nhãn hiệu đăng ký theo đề nghị của người nộp đơn.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 8348/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub> ngày 25/01/2024 về việc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu đối với đơn số 4-2020-30154 ngày 30/07/2020.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho đơn số 4-2020-30154 ngày 30/07/2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhân hiệu, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và SWIMC LLC (qua Công ty TNHH Ban Ca) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Lê Huy Anh**